văn hóa TQ - Bài trắc nghiệm - I. ĐẶC TRƯNG VĂN HÓA TRUNG QUỐC

Câu 1 **Trong bốn nền văn minh cổ đại của thế giới, văn minh Trung Quốc có đặc điểm gì nổi bật nhất?**

A. Là nền văn minh duy nhất có lãnh thổ không thay đổi.

B. Là nền văn minh duy nhất không xảy ra đoạn tầng văn hóa.

C. Là nền văn minh duy nhất phát triển thương mại hàng hải từ sớm.

D. Là nền văn minh duy nhất không chịu ảnh hưởng của tôn giáo.

Câu 2 **Lãnh thổ Trung Quốc bị giới hạn bởi các điều kiện địa lý tự nhiên nào khiến nền văn hóa truyền thống mang đặc trưng hướng nội?**

A. Phía Đông và Nam là biển, phía Tây là sa mạc, phía Bắc là thảo nguyên.

B. Được bao bọc hoàn toàn bởi các dãy núi cao.

C. Bốn bề đều là biển cả.

D. Xung quanh là các quốc gia có nền văn minh phát triển hơn.

Câu 3 **Theo giáo trình, khu vực miền Bắc Trung Quốc có phương thức sinh kế truyền thống chủ yếu là gì?**

A. Nông nghiệp lúa nước và đánh bắt hải sản.

B. Chăn nuôi du mục trên thảo nguyên và nông nghiệp cạn (kê, cao lương, lúa mì).

C. Thương mại qua các ốc đảo sa mạc.

D. Trồng trà và khai thác lâm sản.

Câu 4 **Có bao nhiêu dân tộc được công nhận chính thức tại nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa hiện nay?**

A. 54 dân tộc.

B. 55 dân tộc.

C. 56 dân tộc.

D. 57 dân tộc.

Câu 5 **Nhóm phương ngữ nào sau đây thuộc vùng Hoa Nam và được hình thành trên cơ sở dung hợp giữa tiếng Hán và tiếng Bách Việt cổ?**

A. Phương ngữ Bắc Kinh.

B. Phương ngữ Tứ Xuyên.

C. Phương ngữ Ngô, Tương, Cán, Mân, Quảng Đông.

D. Phương ngữ Mông Cổ.

Câu 6 **Tập đoàn cư dân cổ đại nào được coi là tổ tiên trực tiếp hình thành nên dân tộc Hán ở vùng cao nguyên Hoàng Thổ?**

A. Bách Việt.

B. Hoa Hạ.

C. Đông Di.

D. Miêu Man.

Câu 7 **Quan niệm "Hoa Di chi biện" của người Hoa Hạ cổ đại mang ý nghĩa gì?**

A. Đề cao sự bình đẳng giữa tất cả các dân tộc.

B. Phân biệt người Hoa Hạ (người văn minh, hợp phong tục lễ nghi) và người Di (người ngoại tộc, không hợp phong tục).

C. Sự kết hợp giữa người Hoa Hạ và người phương Tây.

D. Phân chia ranh giới địa lý giữa phía Bắc và phía Nam.

Câu 8 **Đặc khu hành chính Ma Cao từng được người Trung Quốc giao cho quốc gia phương Tây nào quản lý trước khi thu hồi vào năm 1999?**

A. Anh.

B. Pháp.

C. Bồ Đào Nha.

D. Tây Ban Nha.

Câu 9 **Nhìn trên tổng thể, lãnh thổ Trung Hoa có hình dáng giống con vật gì?**

A. Con rồng.

B. Con gà trống.

C. Con gấu.

D. Con hổ.

Câu 10 **Lãnh thổ Trung Hoa thời cổ đại có sự cô lập tương đối với thế giới bên ngoài là do những yếu tố địa lý nào?**

A. Phía Bắc thảo nguyên, Nam núi cao, Tây sa mạc, Đông biển cả.

B. Được bao bọc hoàn toàn bởi sa mạc Gobi và biển khơi.

C. Nằm giữa hai đại dương lớn.

D. Bị chia cắt bởi nhiều dãy núi cao ở cả 4 phía.

Câu 11 **Đặc điểm địa hình của khu vực miền Tây Trung Quốc chủ yếu là gì?**

A. Đồng bằng châu thổ phù sa màu mỡ.

B. Mạng lưới ao hồ đan xen dày đặc.

C. Các bồn địa lớn (Dzungaria, Taklamakan) xen kẽ thung lũng và núi cao (Thiên Sơn, Côn Lôn).

D. Các hải đảo và thềm lục địa vươn dài.

Câu 12 **Triều đại nào đánh dấu sự kết thúc của cục diện phân tranh thời Chiến Quốc, mở ra kỷ nguyên trung ương tập quyền đầu tiên của Trung Quốc?**

A. Nhà Hán.

B. Nhà Chu.

C. Nhà Tần.

D. Nhà Tùy.

Câu 13 **Con đường tơ lụa lịch sử chính thức được khai thông và phát triển mạnh mẽ bắt đầu từ triều đại nào?**

A. Tây Chu.

B. Tây Hán (thời Hán Vũ Đế).

C. Nhà Tống.

D. Nhà Thanh.

Câu 14 **Triều đại nào được đánh giá là thời kỳ phồn vinh nhất, có nền văn hóa mở cửa và tầm ảnh hưởng quốc tế sâu rộng nhất thời phong kiến Trung Quốc?**

A. Nhà Đường.

B. Nhà Tống.

C. Nhà Minh.

D. Nhà Thanh.

Câu 15 **Trong lịch sử, hai vương triều nào do các dân tộc thiểu số (không phải người Hán) thiết lập và cai trị toàn bộ lãnh thổ Trung Hoa?**

A. Tùy và Đường.

B. Tống và Minh.

C. Nguyên (Mông Cổ) và Thanh (Mãn Châu).

D. Tần và Hán.

Câu 16 **Đặc điểm tự nhiên của lưu vực sông Hoàng Hà và sông Dương Tử được các nhà nghiên cứu ví von như thế nào?**

A. Hoàng Hà là "buồn thảm/khắc khổ", Dương Tử là "hạnh phúc".

B. Cả hai đều mang lại sự phồn vinh tuyệt đối.

C. Hoàng Hà là "hạnh phúc", Dương Tử là "buồn thảm".

D. Cả hai đều là những dòng sông chết do thiên tai.

Câu 17 **Chế độ phong kiến trung ương tập quyền kéo dài suốt hơn 2000 năm của Trung Quốc chính thức chấm dứt vào năm nào?**

A. Năm 1840 (Chiến tranh Nha phiến).

B. Năm 1911 (Cách mạng Tân Hợi).

C. Năm 1919 (Phong trào Ngũ Tứ).

D. Năm 1949 (Thành lập CHND Trung Hoa).

Câu 18 **Đất nước Trung Quốc hiện nay có bao nhiêu dân tộc được công nhận chính thức và dân tộc Hán chiếm tỷ lệ dân số khoảng bao nhiêu?**

A. 55 dân tộc; 90%.

B. 56 dân tộc; 92%.

C. 54 dân tộc; 85%.

D. 56 dân tộc; 95%.

Câu 19 **Tập đoàn dân cư nào được xem là cội nguồn trực tiếp hình thành nên tổ tiên của người Hán?**

A. Tập đoàn Bách Việt ở lưu vực sông Trường Giang.

B. Tập đoàn Hoa Hạ ở vùng cao nguyên Hoàng Thổ.

C. Tập đoàn Đông Di ở hạ lưu sông Hoàng Hà.

D. Tập đoàn Miêu Man ở vùng hồ Động Đình.

Câu 20 **Sự kiện lịch sử nào đánh dấu bước ngoặt lớn trong việc đưa văn hóa Hoa Hạ thâm nhập và hòa nhập quy mô lớn với văn hóa Bách Việt ở phương Nam?**

A. Tào Tháo tấn công Đông Ngô thời Tam Quốc.

B. Tần Thủy Hoàng xuất quân đánh chiếm Lĩnh Nam.

C. Nhà Minh thực hiện chính sách Cải thổ quy lưu.

D. Đường Huyền Tông cử quân bình định phương Nam

Câu 21 **Quá trình "Hán hóa" tự nguyện điển hình nhất trong lịch sử Trung Hoa được thực hiện bởi dân tộc nào thời Bắc Ngụy?**

A. Dân tộc Hung Nô.

B. Dân tộc Mông Cổ.

C. Dân tộc Khiết Đan.

D. Dân tộc Tiên Ti.

Câu 22 **Triều đại nào thực hiện chính sách "Mãn Hán nhất gia" (Mãn, Hán một nhà), góp phần hòa trộn mạnh mẽ văn hóa của người Mãn Châu vào dòng chảy văn hóa Trung Hoa?**

A. Triều Tống.

B. Triều Nguyên.

C. Triều Minh.

D. Triều Thanh.

Câu 23 **Quan niệm "Hoa Di chi biện" của người Hoa Hạ cổ đại được dùng để làm gì?**

A. Phân biệt người Hoa Hạ (được coi là văn minh, trung tâm) và các tộc người xung quanh (được coi là man di).

B. Xây dựng khối đại đoàn kết các dân tộc.

C. Phân chia ranh giới hành chính giữa các quận huyện.

D. Đặt quy tắc phân loại hệ thống chữ viết.

Câu 24 **Đặc điểm nào sau đây KHÔNG thuộc về phương thức tư duy truyền thống của người Trung Quốc?**

A. Tính chỉnh thể.

B. Tính hội ý.

C. Tính phân tích logic trừu tượng nghiêm ngặt.

D. Tính trực quan.

Câu 25 **Trong thiền tông Phật giáo, câu nói "Ông đã ăn cháo chưa? – Thưa ăn rồi – Thế thì đi rửa bát đi" của hòa thượng Triệu Châu thể hiện rõ nhất đặc trưng tư duy nào của người Trung Quốc?**

A. Tính trực quan.

B. Tính hội ý (hàm súc, không giải thích bằng chữ nghĩa logic).

C. Tính khoan dung.

D. Tính chỉnh thể.

Câu 26 **Triết lý "Tam tài" trong Dịch học Trung Hoa bao gồm 3 yếu tố nào?**

A. Kim - Mộc - Thủy.

B. Thiên - Địa - Nhân.

C. Âm - Dương - Thái cực.

D. Quá khứ - Hiện tại - Tương lai.

Câu 27 **Trong triết lý Ngũ hành, hành nào tượng trưng cho mùa Xuân và phương Đông?**

A. Mộc.

B. Hỏa.

C. Thủy.

D. Kim.

Câu 28 **Hạt nhân của chữ "Nhân" trong đạo đức Nho gia là gì?**

A. Trung thành với vua.

B. Yêu thương con người, đồng cảm và tôn trọng người khác.

C. Trí tuệ lý tính.

D. Trọng nghĩa khinh lợi.

Câu 29 **Tư tưởng cốt lõi của Đạo gia do Lão Tử đề xướng là gì?**

A. Nội thánh ngoại vương.

B. Kiêm ái, phi công.

C. Vô vi (thuận theo trạng thái tự nhiên và quy luật nội tại).

D. Tiêu dao thoát tục.

Câu 30 **Đạo giáo sau khi hình thành được phân hóa thành hai phái chính nào?**

A. Thiền tông và Mật tông.

B. Đan đỉnh phái (Đạo giáo thần tiên) và Phù lục phái (Đạo giáo phù thủy).

C. Lý học và Tâm học.

D. Đại thừa và Tiểu thừa.

Câu 31 **Vị thần nào được vua Minh Thần Tông sắc phong là "Hiệp Thiên Hộ quốc trung nghĩa Đại đế" và được tôn thờ rộng rãi trong cả Đạo giáo, Phật giáo và Nho giáo?**

A. Khổng Tử.

B. Quan Vũ (Quan Công).

C. Bao Công.

D. Thần Nông.

Câu 32 **Nữ thần Thiên Hậu (Ma Tổ) có nguồn gốc từ đâu và cai quản lĩnh vực gì?**

A. Vùng Lĩnh Nam; cai quản sinh nở.

B. Đảo Mi Châu, Phúc Kiến; bảo hộ ngư dân và thương nhân đi biển.

C. Vùng Tứ Xuyên; cai quản nông nghiệp.

D. Vùng Tây Vực; cai quản thương mại trên cạn.

Câu 33 **Trong triết học chính trị Trung Quốc cổ đại, hoàng đế được hợp pháp hóa quyền lực tối cao của mình dựa trên khái niệm nào?**

A. Quyền lực tôn giáo.

B. Mệnh trời (Thiên mệnh).

C. Sự bầu chọn của quân đội.

D. Pháp luật thành văn.

Câu 34 **Câu nói nổi tiếng "Dân vi quý, xã tắc thứ chi, quân vi khinh" (Dân là tôn quý nhất rồi mới đến xã tắc, vua không đáng trọng) là tư tưởng trị quốc của ai?**

A. Khổng Tử.

B. Mạnh Tử.

C. Lão Tử.

D. Đổng Trọng Thư.

Câu 35 **Khái niệm "Xã tắc" trong quan niệm chính trị truyền thống Trung Quốc đại diện cho điều gì?**

A. Thần linh và tổ tiên.

B. Quân đội và pháp luật.

C. Thần đất (Xã) và thần ngũ cốc (Tắc), tượng trưng cho đất đai và lương thực.

D. Hoàng đế và bá quan văn võ.

Câu 36 **Dưới thời Tây Hán, Đổng Trọng Thư đã đưa ra thuyết nào để củng cố quyền uy của hoàng đế?**

A. Vô vi nhi trị.

B. Thiên nhân cảm ứng (Trời và người cảm ứng).

C. Kiêm ái phi công.

D. Dĩ pháp vi giáo.

Câu 37 **Hậu quả cực đoan của việc hệ thống chính trị truyền thống lấy "lễ giáo" thay thế cho pháp luật là gì?**

A. Dân chủ hóa xã hội.

B. Hiện tượng "dĩ lễ sát nhân" (giết người bằng lễ giáo).

C. Sự bùng nổ của kinh tế thị trường.

D. Xóa bỏ chế độ đẳng cấp.

Câu 38 **Vị hoàng đế nào đã đúc kết triết lý quản lý xã hội sâu sắc: "Nước có thể chở thuyền, cũng có thể lật thuyền"?**

A. Tần Thủy Hoàng.

B. Hán Vũ Đế.

C. Đường Thái Tông (Lý Thế Dân).

D. Tống Huy Tông.

Câu 39 **Cơ quan quyền lực tối cao của triều đình Trung Quốc dưới thời Tùy - Đường được tổ chức theo mô hình nào?**

A. Cửu phẩm trung chính.

B. Tam sảnh lục bộ.

C. Nội các và Quân cơ xứ.

D. Phân phong chư hầu.

Câu 40 **Nền giáo dục Trung Quốc trải qua thời kỳ tự do, tiên phong và khai phóng nhất vào giai đoạn lịch sử nào?**

A. Thời Xuân Thu - Chiến Quốc (Bách gia chư tử).

B. Thời Tây Hán.

C. Thời nhà Minh.

D. Thời nhà Thanh.

Câu 41 **Quan điểm giáo dục "Hữu giáo vô loại" (dạy học không phân biệt sang hèn) là của nhà tư tưởng nào?**

A. Tuân Tử.

B. Chu Hy.

C. Khổng Tử.

D. Hàn Dũ.

Câu 42 **Chế độ khoa cử của Trung Quốc chính thức được hình thành và hoàn thiện vào thời kỳ nào?**

A. Thời Tần - Hán. B

B. Thời Tùy - Đường.

C. Thời Lưỡng Tống.

D. Thời Minh - Thanh.

Câu 43 **Trong lịch sử, vương triều nào đã từng bãi bỏ chế độ khoa cử và xem thường tầng lớp nho sinh?**

A. Nhà Tống.

B. Nhà Nguyên.

C. Nhà Minh.

D. Nhà Thanh.

Câu 44 **Mục đích chính của chế độ giáo dục và thi cử thời Minh - Thanh là gì?**

A. Khuyến khích sự tự do sáng tạo của trí thức.

B. Thúc đẩy nghiên cứu khoa học tự nhiên.

C. Trở thành công cụ chuyên chế tư tưởng, kiểm soát xã hội.

D. Giao lưu học thuật với phương Tây.

Câu 45 **Loại hình văn bản thi cử nào được nhà Minh áp dụng khiến nền giáo dục trở nên cứng nhắc và thiếu sáng tạo?**

A. Thơ Đường luật.

B. Phú.

C. Văn bát cổ.

D. Luận văn tự do.

Câu 46 **Nền giáo dục Trung Hoa truyền thống chịu sự chi phối mạnh mẽ nhất của hệ tư tưởng nào?**

A. Đạo giáo.

B. Nho giáo.

C. Pháp gia.

D. Phật giáo.

Câu 47 **Trường học ở Trung Quốc được ghi nhận xuất hiện sớm nhất từ thời đại nào?**

A. Nhà Thương.

B. Nhà Tần.

C. Nhà Hạ.

D. Thời Xuân Thu.

Câu 48 **Triết lý giáo dục "nhân tài thi giáo" (dạy học tùy theo tố chất) và "hữu giáo vô loại" (dạy học không phân biệt sang hèn) là do ai đề xuất?**

A. Mạnh Tử.

B. Tuân Tử.

C. Chu Hy.

D. Khổng Tử.

Câu 49 **Nền giáo dục Trung Hoa bước vào thời kỳ thịnh vượng đầu tiên, thể hiện tính tiên phong, tự do và khai phóng vào giai đoạn lịch sử nào?**

A. Thời Xuân Thu - Chiến Quốc (Bách gia chư tử).

B. Thời Tây Hán.

C. Thời Nam Bắc Triều.

D. Thời nhà Đường.

Câu 50 **Chính sách "bãi truất bách gia, độc tôn Nho thuật" đưa kinh học Nho gia làm cốt lõi giáo dục được thực thi dưới triều đại nào?**

A. Nhà Tần.

B. Tây Hán.

C. Nhà Tùy.

D. Nhà Minh.

Câu 51 **Chế độ thi cử nào ra đời thời Ngụy Văn Đế (Tam Quốc) lấy tiêu chí xuất thân làm ưu tiên thay vì tài đức, khiến nền giáo dục đi vào ngõ cụt?**

A. Chế độ khoa cử.

B. Chế độ tiến cử.

C. Cửu phẩm trung chính.

D. Bát cổ văn.

Câu 52 **Chế độ khoa cử của Trung Quốc chính thức được hình thành và hoàn thiện vào giai đoạn nào?**

A. Thời Hán.

B. Thời Tùy - Đường.

C. Thời Lưỡng Tống.

D. Thời Minh - Thanh.

Câu 53 **Các thư viện tư nhân danh tiếng như Bạch Lộc, Thạch Cổ, Ứng Thiên, Nhạc Lộc phát triển rực rỡ nhất vào triều đại nào?**

A. Nhà Đường.

B. Nhà Tống.

C. Nhà Minh.

D. Nhà Thanh.

Câu 54 **Học giả nào thời Tống đã tổng hợp các kinh điển thành bộ "Tứ Thư" (Luận Ngữ, Đại Học, Trung Dung, Mạnh Tử) để làm tài liệu cốt lõi cho giáo dục Nho học?**

A. Trương Tải.

B. Trình Hạo.

C. Lục Cửu Uyên.

D. Chu Hy.

Câu 55 **Triều đại nào trong lịch sử Trung Quốc từng xem thường nho sinh, bãi bỏ khoa cử nhưng lại coi trọng giáo dục y học?**

A. Nhà Nguyên.

B. Nhà Thanh.

C. Nhà Minh.

D. Nhà Tống.

Câu 56 **Thể loại văn bản thi cử nào được áp dụng dưới thời Minh - Thanh khiến nền giáo dục trở nên cứng nhắc và thiếu tự do sáng tạo?**

A. Thơ Đường luật.

B. Phú.

C. Văn bát cổ.

D. Tản văn.

Câu 57 **Trong văn hóa Trung Quốc, quan niệm nào sau đây khẳng định vị trí cực kỳ tôn quý của người thầy trong xã hội?**

A. Nội thánh ngoại vương.

B. Học nhi ưu tắc sĩ.

C. Quân sư phụ.

D. Phú quý bất năng dâm.

Câu 58 **Các trường đại học kiểu mới như Đại học Bắc Kinh, Thanh Hoa, Nam Khai, Phúc Đán được chú trọng phát triển dưới sức ảnh hưởng của sự kiện lịch sử nào?**

A. Phong trào Dương vụ.

B. Cách mạng Tân Hợi (1911).

C. Chiến tranh Nha phiến.

D. Phong trào Thái Bình Thiên Quốc.

Câu 59 **Đỉnh cao phát triển kinh tế thứ hai trong lịch sử Trung Quốc cổ đại, đưa nước này trở thành quốc gia phồn vinh nhất thế giới đương thời, xuất hiện vào thời kỳ nào?**

A. Tây Hán.

B. Tùy Đường.

C. Lưỡng Tống.

D. Minh Thanh.

Câu 60 **Sự kiện nào dưới thời Hán Vũ Đế (Tây Hán) đã tạo ra một tuyến đường giao thương quốc tế có ý nghĩa lịch sử to lớn đối với nền kinh tế Trung Quốc?**

A. Đào kênh Đại Vận Hà.

B. Khởi xướng phong trào Dương vụ.

C. Cử Trương Khiên đi sứ Tây Vực, mở ra Con Đường Tơ Lụa.

D. Ký kết hiệp ước thương mại với La Mã.

Câu 61 **Tại kinh đô Trường An thời Đường, nhóm thương nhân ngoại quốc nào chiếm số lượng đông đảo và nắm giữ nguồn tài sản lớn, lợi nhuận cao?**

A. Thương nhân Nhật Bản và Triều Tiên.

B. Thương nhân Tây Vực (Ả Rập, Ba Tư, Hồi Hột).

C. Thương nhân châu Âu.

D. Thương nhân Đông Nam Á.

Câu 62 **Trong xã hội Trung Quốc truyền thống, những ngành nghề có lợi nhuận cao như muối, sắt, rượu được quản lý như thế nào?**

A. Tư nhân tự do cạnh tranh.

B. Giao cho các thương nhân nước ngoài độc quyền.

C. Bị quan phủ độc quyền (quan thương).

D. Do các hợp tác xã nông dân tự quản.

Câu 63 **Hệ quả của quan niệm phân chia tài sản theo "chủ nghĩa bình quân" (chia đều cho các con trai) trong gia tộc Trung Quốc truyền thống là gì?**

A. Giúp gia tộc duy trì sự giàu có qua hàng trăm năm.

B. Khiến số tài sản mỗi người nhận được bị chia nhỏ, gia đình nhanh chóng suy giảm sự giàu có chỉ sau vài đời.

C. Tập trung nguồn vốn để phát triển đại công nghiệp.

D. Giao toàn bộ quyền điều hành cho con gái trưởng.

Câu 64 **Trong xã hội truyền thống Trung Quốc, yếu tố nào chi phối sâu sắc nhất đến các chuẩn mực ăn, mặc, ở và đi lại của người dân?**

A. Điều kiện kinh tế tự nhiên.

B. Quyền lực chính trị và lễ giáo.

C. Tín ngưỡng dân gian.

D. Giao lưu thương mại quốc tế.

Câu 65 **Việc bắt buộc nam giới để tóc đuôi sam là quy định tàn khốc của vương triều nào nhằm thay đổi triệt để kiểu tóc truyền thống của nam giới Trung Quốc?**

A. Triều Tống.

B. Triều Nguyên.

C. Triều Minh.

D. Triều Thanh.

Câu 66 **Khái niệm "dân áo vải" trong xã hội phong kiến Trung Quốc dùng để chỉ tầng lớp nào?**

A. Nho sĩ.

B. Dân thường.

C. Quan lại cấp thấp.

D. Thương nhân.

Câu 67 **Tục "góp phần" (phúng điếu/mừng cưới) trong xã hội Trung Quốc truyền thống bản chất là sản phẩm của hình thái kinh tế nào?**

A. Kinh tế thương nghiệp.

B. Kinh tế thị trường.

C. Kinh tế tiểu nông tự cấp tự túc.

D. Kinh tế công nghiệp.

Câu 68 **Tập tục uống rượu Hùng Hoàng của người Trung Quốc thường diễn ra vào dịp lễ tết nào?**

A. Tết Nguyên Đán.

B. Tết Thanh Minh.

C. Tết Đoan Ngọ.

D. Tết Trùng Dương.

Câu 69 **Hoa cửa (cắt giấy) là vật trang trí nghệ thuật thường được dán trên vật liệu gì trong dịp lễ Tết?**

A. Gỗ hoặc tre.

B. Giấy dán hoặc kính cửa.

C. Vải lụa.

D. Gốm sứ.

Câu 70 **Theo quan niệm của Nho gia, thân thể con người là do ai ban cho nên không được tùy tiện cắt bỏ (kể cả đầu tóc)?**

A. Thượng Đế.

B. Thần linh.

C. Cha mẹ.

D. Hoàng đế.

Câu 71 **Hủ tục nào sau đây của phụ nữ Trung Quốc kéo dài hơn một ngàn năm và chỉ bị loại bỏ vào đầu thời kỳ Dân Quốc?**

A. Đội mũ trùm đầu.

B. Nhuộm răng đen.

C. Bó chân.

D. Xăm mình.

Câu 72 **Trong các hình phạt của Trung Quốc cổ đại, hình phạt "khôn" mang ý nghĩa gì?**

A. Chặt tay.

B. Cắt tóc của phạm nhân.

C. Đóng gông.

D. Lưu đày.

Câu 73 **Phong trào nào vào đầu thế kỷ XX đã cổ xúy mạnh mẽ cho dân chủ, khoa học, đòi tự do hôn nhân và phản đối chế độ lễ giáo?**

A. Phong trào Dương vụ.

B. Biến pháp Mậu Tuất.

C. Phong trào Ngũ Tứ.

D. Cách mạng Tân Hợi.

Câu 74 **Việc cắt bỏ chiếc đuôi sam vào cuối đời Thanh mang ý nghĩa gì?**

A. Chạy theo thời trang phương Tây.

B. Phản đối sự cai trị của người Mãn Châu.

C. Thể hiện khuynh hướng mới trong chính trị.

D. Tiết kiệm chi phí sinh hoạt.

Câu 75 **Câu đối trong văn hóa truyền thống Trung Quốc KHÔNG chỉ xuất hiện ở dịp lễ Tết mà còn không thể thiếu ở đâu?**

A. Trên trang phục.

B. Điện đường lầu gác, danh lam thắng cảnh.

C. Trên các phương tiện giao thông.

D. Trên binh khí.

Câu 76 **Trong văn hóa Trung Quốc truyền thống, màu đỏ thường được sử dụng trong các dịp lễ Tết và cưới hỏi vì mang ý nghĩa gì?**

A. Tượng trưng cho sự đau buồn và tưởng nhớ tổ tiên.

B. Tượng trưng cho may mắn, hạnh phúc, thịnh vượng và cát tường.

C. Tượng trưng cho quyền lực của tầng lớp quan lại.

D. Tượng trưng cho sự thanh tịnh và thoát tục.

Câu 77 **Trong văn hóa Trung Quốc truyền thống, nghi thức thờ cúng tổ tiên thể hiện rõ nhất quan niệm nào sau đây?**

A. Đề cao sự giàu có và địa vị xã hội của gia đình.

B. Thể hiện niềm tin tuyệt đối vào các vị thần tự nhiên.

C. Đề cao đạo hiếu, lòng biết ơn tổ tiên và sự gắn kết giữa các thế hệ trong gia đình.

D. Khẳng định quyền lực tuyệt đối của người đứng đầu đất nước.

Câu 78 **Trong bảng xếp hạng 100 nhân vật có ảnh hưởng nhất trong lịch sử của Michael H. Hart, nhà phát minh Trung Quốc nào được xếp hạng thứ 7 nhờ cống hiến cải tiến nghề làm giấy?**

A. Tất Thăng.

B. Thái Luân.

C. Lý Thời Trân.

D. Tổ Xung Chi.

Câu 79 **Nhà triết học Anh Francis Bacon từng đánh giá 3 phát minh nào của Trung Quốc đã làm thay đổi diện mạo và trạng thái của sự vật trên toàn thế giới?**

A. Thuật làm giấy, kim chỉ nam, thuật châm cứu.

B. Thuật in ấn, thuốc nổ, kim chỉ nam.

C. Bàn tính, thuật làm giấy, đê điều.

D. Thuốc nổ, kĩ thuật luyện kim, lịch pháp.

Câu 80 **Kỹ thuật in chữ rời bằng đất sét do Tất Thăng phát minh dưới thời Bắc Tống đã xuất hiện sớm hơn phát minh tương tự của Gutenberg (châu Âu) khoảng bao nhiêu thế kỷ?**

A. 2 thế kỷ.

B. 3 thế kỷ.

C. 4 thế kỷ.

D. 5 thế kỷ.

Câu 81 **Công trình y dược học kinh điển nào được ví như đại bách khoa toàn thư về dược liệu của Trung Quốc, do danh y Lý Thời Trân biên soạn dưới thời nhà Minh?**

A. Hoàng Đế Nội Kinh.

B. Thương Hàn Luận.

C. Bản Thảo Cương Mục.

D. Thần Nông Bản Thảo Kinh .

Câu 82 **Công trình thủy lợi vĩ đại Đê Đô Giang (tỉnh Tứ Xuyên) được xây dựng từ thế kỷ III TCN và hiện nay vẫn còn phát huy tác dụng do ai khởi công xây dựng?**

A. Tần Thủy Hoàng.

B. Lý Băng (cùng con trai).

C. Hán Vũ Đế.

D. Thương Ương.

Câu 83 **Chiếc bàn tính truyền thống của Trung Quốc – công cụ tính toán bằng tay nổi tiếng – có lịch sử phát minh lâu đời khoảng bao nhiêu năm?**

A. Hơn 1.000 năm.

B. Hơn 1.500 năm.

C. Hơn 2.600 năm.

D. Hơn 3.500 năm.

Câu 84 **Trong mô hình kết cấu tự thân của Khoa học Kỹ thuật Trung Quốc cổ đại, yếu tố nào luôn chiếm tỷ trọng ưu thế tuyệt đối so với hai yếu tố còn lại?**

A. Lý thuyết.

B. Thí nghiệm/Thực nghiệm.

C. Kỹ thuật.

D. Triết học trừu tượng.

Câu 85 **Nguyên nhân văn hóa cốt lõi nào khiến Y học cổ truyền Trung Quốc (Trung y) thiếu hụt nền tảng giải phẫu học chính xác dù có kỹ thuật chẩn đoán điều trị rất xuất sắc?**

A. Do chính quyền phong kiến cấm đoán chữa bệnh.

B. Do quan niệm đạo đức Nho gia cấm đụng chạm/cắt xẻ cơ thể cha mẹ sinh ra.

C. Do thiếu các công cụ làm bằng kim loại.

D. Do Trung y chỉ tin vào quỷ thần.

Câu 86 **Thiên văn học Trung Quốc cổ đại phát triển rất sớm và tập trung nghiên cứu hệ thống "24 tiết khí" nhằm mục đích chính là gì?**

A. Phục vụ việc chinh phạt quân sự.

B. Trực tiếp phục vụ sản xuất nông nghiệp trong nền kinh tế tiểu nông.

C. Phục vụ giao thương hàng hải.

D. Phục vụ việc xây dựng cung điện.

Câu 87 **Theo phân tích của Joseph Needham, tại sao công thức "guồng nước + Bè gió" của Trung Quốc có từ sớm nhưng không thể tự biến thành "động cơ hơi nước" như phương Tây?**

A. Vì thiếu sự hậu thuẫn của lý thuyết (như lý thuyết chân không) và thực nghiệm kiểm chứng.

B. Vì Trung Quốc thiếu tài nguyên than đá.

C. Vì vua chúa cấm sử dụng máy móc.

D. Vì người dân không muốn dùng động cơ.

Câu 88 **Thành tựu nào sau đây trong lĩnh vực toán học cổ đại Trung Quốc được đánh giá là có cống hiến quan trọng sánh ngang với Bốn phát minh lớn đối với văn minh nhân loại?**

A. Thuật toán hình học không gian.

B. Hệ ghi số thập phân hoàn chỉnh.

C. Phương trình vi phân.

D. Thuyết tương đối.

Câu 89 **Yếu tố nào trong tư tưởng truyền thống Trung Quốc đã kìm hãm động lực phát triển cạnh tranh của khoa học kỹ thuật ở thời cận đại?**

A. Tư tưởng chuộng sáng tạo mới.

B. Tư tưởng "Trọng Đạo khinh Thức", ưa định trệ, đắm chìm vào sách vở kinh điển thay vì thực chứng.

C. Việc giao lưu quá nhiều với nước ngoài.

D. Sự phát triển quá mạnh của kinh tế thị trường.

Câu 90 **Trong nền thơ ca thời Thịnh Đường, nhà thơ nào được tôn xưng là "Thi tiên" với phong cách sáng tác chịu ảnh hưởng sâu sắc từ trí tưởng tượng bay bổng của Đạo gia?**

A. Đỗ Phủ.

B. Bạch Cư Dị.

C. Lý Bạch.

D. Vương Duy.

Câu 91 **Tác phẩm văn học cổ đại nào gắn liền với nhà thơ Khuất Nguyên ở vùng Hồ Nam, mang đậm màu sắc văn hóa của nước Sở?**

A. Kinh Thi.

B. Sở Từ.

C. Sử Ký.

D. Hán Thư.

Câu 92 **Hệ thống hang động Mạc Cao ở Đôn Hoàng (Cam Túc) nổi tiếng thế giới về loại hình nghệ thuật nào?**

A. Điêu khắc đá và tượng Phật.

B. Thư pháp trên bia đá.

C. Kiến trúc đền đài Đạo giáo.

D. Tranh thủy mặc phong cảnh.

Câu 93 **Nghệ thuật hý khúc của Trung Quốc có bước phát triển mạnh mẽ và hình thành thể loại Tạp kịch dưới sự ảnh hưởng của dân tộc nào vào thời nhà Nguyên?**

A. Người Mãn Châu.

B. Người Tiên Ti.

C. Người Mông Cổ.

D. Người Khiết Đan.

Câu 94 **Cùng với Thư pháp, Tống từ và Kinh kịch, loại hình nghệ thuật nào được xem là tượng trưng cho cái đẹp của nền văn hóa Trung Quốc?**

A. Tranh khắc gỗ.

B. Điêu khắc ngọc.

C. Côn khúc.

D. Đua ngựa.

Câu 95 **Bộ sử lớn nào gồm 130 thiên, mở đầu cho truyền thống biên soạn lịch sử theo thể bản kỷ, biểu, thư, thế gia, liệt truyện, có giá trị văn học to lớn?**

A. Hán Thư.

B. Sử Ký (của Tư Mã Thiên).

C. Tam Quốc Chí.

D. Tả Truyện.

Câu 96 **Trong tác phẩm tiểu thuyết cổ điển "Hồng Lâu Mộng", việc luôn có sự xuất hiện song hành của một tăng nhân và một đạo sĩ phản ánh đặc điểm gì của văn hóa Trung Quốc?**

A. Sự bài xích các tôn giáo ngoại lai.

B. Chủ nghĩa hòa giải, sự dung hòa cùng tồn tại giữa Phật giáo và Đạo giáo.

C. Sự lấn át của Đạo giáo đối với Phật giáo.

D. Tính chất cực đoan trong tín ngưỡng.

Câu 97 **Loại hình hý kịch truyền thống phát triển ở vùng Hàng Châu được mệnh danh là gì?**

A. Kinh kịch.

B. Tương kịch.

C. Việt kịch.

D. Xuyên kịch.

Câu 98 **Trong số ba nhà thơ nổi tiếng nhất thời Thịnh Đường, ai là người đại diện tiêu biểu cho khuynh hướng tư tưởng Nho gia với tấm lòng yêu nước thương dân?**

A. Lý Bạch.

B. Đỗ Phủ.

C. Vương Duy.

D. Bạch Cư Dị.

Câu 99 **Bức bích họa "Hổ khê tam tiếu đồ" phản ánh triết lý gì trong tư tưởng và nghệ thuật Trung Hoa?**

A. Cuộc chiến giữa ba tông phái lớn.

B. Không có ranh giới tuyệt đối giữa Nho, Phật và Đạo; thể hiện sự dung hòa Tam giáo.

C. Sự ra đời của nghệ thuật Thiền tông.

D. Cấm kỵ giao tiếp giữa người tu hành và thế tục.

Câu 100 **Các học giả như Liễu Tông Nguyên, Bạch Cư Dị thời Đường tuy là trí sĩ theo Nho học nhưng các tác phẩm văn học của họ lại chịu nhiều ảnh hưởng của hệ tư tưởng nào?**

A. Đạo giáo thần tiên.

B. Phật học.

C. Pháp gia.

D. Mặc gia.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **baitracnghiem.app/tao-bai-trac-nghiem**

Luyện thêm cùng khóa học:

IELTS BREAKER: 89 bài từ vựng IELTS Speaking, học thử miễn phí, trọn bộ 199.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/ielts-breaker

Luyện nghe cơ bản (Basic level): 103 bài luyện nghe, học thử miễn phí, trọn bộ 99.000đ — diemdanh.app/khoa-hoc/luyen-nghe-basic-level-59

diemdanh.app